CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ

Số: NNHN-43/DNAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC HẠN NGẮN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1. Lưu vực sông Vu Gia

a. Diễn biến tình hình nguồn nước từ ngày 08-14/11/2026

Tổng lượng mưa: Trong 07 ngày qua, lượng mưa trung bình lưu vực đạt 186.8mm, cao hơn 39% so với TBNN.

Dòng chảy trên sông Vu Gia đã xuất hiện một đợt lũ. So với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ, tổng lượng dòng chảy trên sông Vu Gia tại trạm Thành Mỹ ở mức cao hơn 11%.

b. Dự báo, cảnh báo từ ngày 15-21/11/2026

Tổng lượng mưa: 7 ngày tới, lượng mưa trung bình lưu vực đạt 60.0mm, thấp hơn 79% so với TBNN.

Dòng chảy trên sông Vu Gia biến đổi chậm, riêng cuối thời kỳ khả năng có dao động. So với TBNN cùng thời kỳ tổng lượng dòng chảy trên sông Vu Gia tại trạm Thành Mỹ ở mức thấp hơn 66%.

2. Lưu vực sông Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình nguồn nước từ ngày 08-14/11/2026

Tổng lượng mưa: Trong 07 ngày qua, lượng mưa trung bình lưu vực đạt 330.6mm, cao hơn 66% so với TBNN.

Dòng chảy trên sông Thu Bồn đã xuất hiện một đợt lũ. So với TBNN cùng thời kỳ, tổng lượng dòng chảy trên sông Thu Bồn tại trạm Nông Sơn ở cao hơn 103%.

b. Dự báo, cảnh báo từ ngày 15-21/11/2026

Tổng lượng mưa: 7 ngày tới, lượng mưa trung bình lưu vực đạt 63.0mm, thấp hơn 86% so với TBNN.

Dòng chảy trên sông Thu Bồn biến đổi chậm, riêng thời kỳ cuối khả năng có dao động. So với TBNN cùng thời kỳ, tổng lượng dòng chảy trên sông Thu Bồn tại trạm Nông Sơn ở mức thấp hơn 47%.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 16h00 ngày 22/11/2026

Tin phát lúc: 16h00

Nơi nhận:
- VP UBND TP Đà Nẵng;
- BCH PTDS TP Đà Nẵng;
- Báo và PTTH TP Đà Nẵng;
- Sở NN&MT TP Đà Nẵng;
- Phòng QLDB và TTDL KTTV;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Các Trạm KTTV TP Đà Nẵng;
- Lưu.

TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG PHÒNG DỰ BÁO KTTV
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Hải

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng trị số thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Tổng lượng mưa dự báo từ ngày 15 đến ngày 21 tháng 11 năm 2026

Đơn vị: mm

Khu vực/Tỉnh	Thực đo 7 ngày qua (mm)	So sánh TBNN (%)	Dự báo từ ngày 15 đến ngày 21 tháng 11 năm 2026							Tổng	So sánh TBNN (%)
			15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11		
Vu Gia	186.8	> 39	0.6	0.6	0.0	0.6	5.6	26.4	26.2	60.0	< 79
Thu Bồn	330.6	> 66	1.6	0.0	0.0	0.0	3.9	21.7	35.8	63.0	< 86

Bảng 1.2: Tổng lượng nước dự báo từ ngày 15 đến ngày 21 tháng 11 năm 2026

Đơn vị: triệu m^3

Sông	Trạm	Thực đo 7 ngày qua (10^6 m^3)	So sánh TBNN (%)	Dự báo từ ngày 15 đến ngày 21 tháng 11 năm 2026							Tổng (*)	So sánh TBNN(%)
				15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11		
Vu Gia	Thành Mỹ*	149	> 11	12.5	12.1	11.7	11.2	10.8	11.2	12.10	81.6	< 66
Thu Bồn	Nông Sơn*	654	> 103	64.8	59.6	51.8	44.1	42.3	43.2	51.8	358	< 47

*Ghi chú: TBNN- trung bình nhiều năm; Trạm có đánh dấu * là những trạm chịu ảnh hưởng của quá trình vận hành hồ chứa thủy điện ở thượng nguồn*